



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

**DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ  
CẤU ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ  
CHỨNG CHỈ ETF**

**BASKET OF COMPONENT  
SECURITIES AND CASH  
TO EXCHANGE FOR ONE LOT OF ETF**

Kính gửi: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Thành viên lập quỹ, Nhà đầu tư

To: Vietnam Securities Depository, HoChiMinh Stock Exchange, Authorized Participant, Investors

- Tên CTQLQ/Fund Management company: CTCP QLQ đầu tư Việt Nam/VietFund Management
- Tên Ngân hàng giám sát/Supervisory Bank: Ngân hàng Standard Chartered/Standard Chartered Bank
- Tên quỹ ETF/ETF name: Quỹ ETF VFMVN30/VFMVN30 ETF
- Mã chứng khoán/Securities symbol: E1VFN30
- Địa chỉ trụ sở chính/Main office address: Unit 1701-04 Melinh Point Tower, 02 Ngo Duc Ke, District 1, HCMC
- Điện thoại/Tel: +84-8 3 8251488 Fax: +84-8 38251489
- Ngày giao dịch hoán đổi/Exchange date: 11/07/2019
- Đơn vị tính lô ETF/Unit: 1 lô ETF tương đương 100 000 chứng chỉ quỹ ETF/1 lot of ETF = 100 000 ETF shares

Chúng tôi thông báo Danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ We announce the creation basket as follow:

STT	Mã chứng khoán	Số lượng	Tỷ lệ % trong danh mục
Order	Securities Symbol	Volume	Weighting
1	CII	410	0.63%
2	CTD	100	0.74%
3	CTG	700	1.01%
4	DHG	80	0.58%
5	DPM	370	0.40%
6	EIB	2,470	3.14%
7	FPT	1,280	4.14%
8	GAS	230	1.67%
9	GMD	600	1.11%
10	HDB	1,620	2.89%
11	HPG	3,910	5.74%
12	MBB	2,990	4.34%
13	MSN	1,100	6.37%
14	MWG	680	4.60%
15	NVL	770	3.22%
16	PNJ	430	2.16%
17	REE	400	0.94%
18	ROS	400	0.80%
19	SAB	170	3.33%
20	SBT	620	0.73%
21	SSI	720	1.23%
22	STB	4,040	3.18%
23	TCB	5,360	7.63%
24	VCB	700	3.49%

25	VHM	830	4.76%
26	VIC	950	7.63%
27	VJC	640	5.79%
28	VNM	1,080	9.29%
29	VPB	4,060	5.42%
30	VRE	1,040	2.59%

- Chênh lệch giữa DMCKCC và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/Spread between a basket and 1 lot of ETF in value

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/basket value: (VND) 1,447,451,000

- Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/Value per lot of ETF: (VND) 1,453,680,796

- Giá trị chênh lệch/Spread in value: (VND) 6,229,796

- Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch/Plan to reduce the spread:

+ Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/With creation order: Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/Transfer cash component

+ Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/With redemption order: Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại  
Receive cash component after subtracting tax and redemption fee

**Các trường hợp CKCC được thay bằng tiền/In case, stock can be replaced by cash**

Mã chứng khoán	Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu (VND)	Đối tượng áp dụng	Lý do
Securities symbol	Cash amount is replaced for 1 share (VND)	Applied investors	State the reason

**Đại diện Công bố thông tin**

*Authorized Representative to disclose information*



**Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam**

**Trần Thanh Tân**

**Tổng Giám đốc**